

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
Năm báo cáo: 2015**

TP. Hồ Chí Minh, 18/03/2016



MỤC LỤC

I. Thông tin chung	2
1. Thông tin khái quát	2
2. Quá trình hình thành và phát triển	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
4. Định hướng phát triển.....	8
5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty.....	9
II. Tình hình hoạt động trong năm	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2. Tổ chức và nhân sự	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
4. Tình hình tài chính.....	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	14
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	15
2. Tình hình tài chính	15
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	16
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai, giai đoạn 2013-2015	17
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	17
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	17
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	18
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	19
V. Quản trị công ty	20
1. Hội đồng quản trị	20
2. Ban Kiểm soát.....	23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	24
VI. Báo cáo tài chính	25
1. Ý kiến kiểm toán.....	25
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	25



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần KASATI
- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần KASATI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302826473 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 02/12/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 vào ngày 04/04/2014.
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 29.960.100.000 đồng.
- Địa chỉ: : 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP HCM
- Số điện thoại: 08-38655343
- Số fax: 08-38655487
- Website: <http://www.kasati.com.vn>
- Mã chứng khoán: KST

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần KASATI được đổi tên từ Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học – Điện tử (KASATI) tiền thân là Xí nghiệp Sửa chữa Thiết bị Thông tin II thành lập vào năm 1976;
- Ngày 08/10/1985 đổi tên thành Xí nghiệp Khoa học Sản xuất Thiết bị Thông tin 2;
- Chính thức chuyển thể sang hình thức Công ty Cổ phần vào ngày 02/12/2002 (Giấy phép thành lập Công ty số: 470/QĐ-TCBD ngày 07/06/2002 của Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Bưu Điện về việc chuyển Xí nghiệp Khoa học Sản xuất Thiết bị Thông tin II thành Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học – Điện tử), Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 0302826473 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu vào ngày 02/12/2002 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 vào ngày 04/04/2014).
- Ngày 16/03/2005 thành lập Chi nhánh KASATI Hà Nội theo quyết định số 09/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302826473-001 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 22/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 19/01/2015.
- Ngày 22/12/2009 thành lập Chi nhánh Đà Nẵng theo quyết định số 04/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302826473-002 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng cấp ngày 08/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 03 tháng 05 năm 2013.



- Ngày 29/12/2010 cổ phiếu Công ty Cổ phần KASATI (KASATI) chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán HNX theo giấy chứng nhận đăng ký niêm yết số 701/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 30 tháng 09 năm 2010, với mã chứng khoán là KST.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

❖ *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất và lắp ráp các thiết bị viễn thông, điện tử, tin học và kinh doanh phần mềm tin học.
- Xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành các thiết bị viễn thông, tin học và điện tử.
- Chuyển giao công nghệ ngành viễn thông, tin học và điện tử.
- Kinh doanh vật tư, thiết bị và sản phẩm ngành viễn thông, tin học và điện tử.
- Dịch vụ viễn thông, tin học công cộng trong nước và quốc tế.
- Xây dựng các công trình viễn thông, tin học và điện tử.
- Kinh doanh bất động sản.
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
- Lắp đặt, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện lạnh, điện công nghiệp và dân dụng, hệ thống viễn thông, mạng máy tính (trừ tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)
- Sửa chữa nhà. Trang trí nội thất, ngoại thất. Cho thuê nhà ở, văn phòng.
- Mua bán vật tư thiết bị điện, máy phát điện, hàng điện lạnh, vật liệu xây dựng.
- Mua bán, bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô, xe có động cơ, xe gắn máy, máy móc phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của xe ô tô, xe gắn máy, máy móc ngành xây dựng.
- Cho thuê thiết bị mạng - viễn thông - tin học - điện - điện tử và điện lạnh.
- Mua bán vật liệu xây dựng.
- Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình, giám sát thi công và khảo sát xây dựng).
- Tư vấn lập dự án đầu tư. Tư vấn đấu thầu. Lập tổng dự toán, dự toán công trình. Quản lý dự án. Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (đánh giá sự cố, lập phương án xử lý).
- Dịch vụ tư vấn, cung cấp các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các ngành công nghiệp và dân dụng.



- Sản xuất, gia công và lắp đặt các sản phẩm cơ khí, trụ tháp ăng ten (không hoạt động tại trụ sở).
- Môi giới thương mại.
- Cho thuê kho bãi.
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng
- Cung cấp dịch vụ Internet (ISP), Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet trong viễn thông (OSP)
- Hoạt động thiết kế chuyên dùng: Thiết kế hệ thống thông tin liên lạc công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp.
- Hoạt động chuyên môn khoa học, công nghệ: Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin liên lạc.
- Quảng cáo.
- Hoạt động thương mại điện tử.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng.
- Dịch vụ đóng gói.
- Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: giao nhận hàng hóa, đại lý làm thủ tục hải quan.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu

❖ Địa bàn kinh doanh: Trên toàn lãnh thổ Việt Nam

Địa chỉ hoạt động của Công ty và các chi nhánh, văn phòng đại diện:

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Q.10, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: +84 – 8 – 3865 5343 / 3865 5344
- Fax: +84 – 8 – 3865 2487
- Website: www.kasati.com.vn
- E-mail: kasati@kasati.com.vn

Chi nhánh Hà Nội:

- Địa chỉ: số 6, hẻm 495/1/30 Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Nam, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- Điện thoại: +84 – 4 – 3565 8696 / 3565 8699
- Fax: +84 – 4 – 3565 8697



- E-mail: kasatihanoi@hn.vnn.vn

Chi nhánh Đà Nẵng:

- Địa chỉ: 38 Tạ Mỹ Duật, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Điện thoại: +84 – 511 – 3708345
- Fax: +84 – 511 – 3628168
- E-mail: hoabh.danang@kasati.com.vn

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

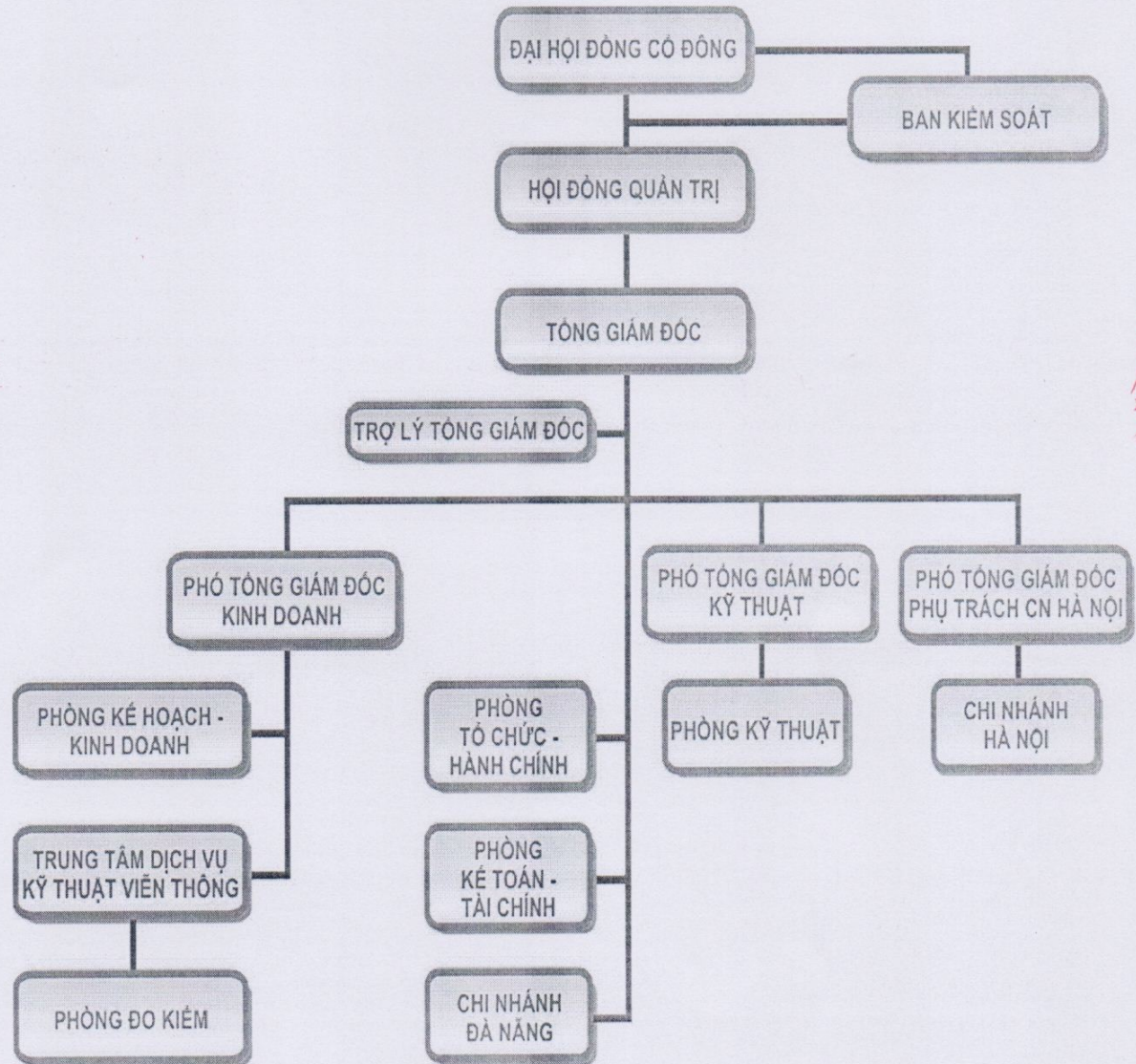
❖ **Mô hình quản trị**

- Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.
- Hội đồng Quản trị: là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản trị Công ty giữa hai kỳ Đại hội. Các thành viên Hội đồng Quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng Quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm.
- Ban Kiểm soát: là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên và có nhiệm kỳ là 05 năm. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Tổng Giám đốc: Ban Tổng Giám đốc của công ty gồm có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật, Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh và Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực Phía Bắc). Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền.
- Các phòng ban: là những bộ phận trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc. Trong năm,



Công ty có các phòng ban sau: Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng kế toán thống kê tài chính, Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông, Phòng Kỹ thuật, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng.

- ❖ Cơ cấu bộ máy quản lý
- Sơ đồ tổ chức





➤ *Ban quản trị và Ban điều hành*

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHỨC VỤ
Ông Lê Minh Trí	Chủ tịch
Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch
Ông Lê Phước Hiền	Ủy viên thường trực
Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên
Ông Vũ Trọng Hiếu	Ủy viên
BAN TỒNG GIÁM ĐỐC	CHỨC VỤ
Ông Lê Minh Trí	Tổng Giám đốc
Ông Phan Văn Nghĩa	Phó TGD Kỹ thuật
Ông Lê Phước Hiền	Phó TGD Kinh doanh
Ông Vũ Trọng Hiếu	Phó TGD
BAN KIỂM SOÁT	CHỨC VỤ
Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng ban
Bà Trần Thị Ngọc Duyên	Ủy viên
Ông Đinh Hàn Giang	Ủy viên

❖ Các công ty liên kết

➤ **Công ty CP KASACO**

- Địa chỉ: 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. HCM
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305339252 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 08/10/2014
- Vốn điều lệ đăng ký của KASACO là 10 tỷ đồng, trong đó vốn thực góp đến 31/12/2014 là 10 tỷ đồng.
- Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty Cổ phần KASATI góp 49% tổng vốn thực góp (tương đương với 4.900.000.000 đồng)
- Lĩnh vực hoạt động: KASACO hiện đang kinh doanh hai loại hình dịch vụ cơ bản sau:
 - Inbound: Tiếp nhận và giải đáp các yêu cầu của khách hàng qua điện thoại về sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp thuê.
 - Outbound: Tiếp thị qua điện thoại (telemarketing), nghiên cứu thị trường, gọi điện thoại chăm sóc khách hàng.
- Ngoài các dịch vụ truyền thống Công ty còn triển khai thêm các sản phẩm - dịch vụ:



- Dịch vụ tư vấn: Đây là dịch vụ mang tính lâu dài, bao gồm các lĩnh vực: Sức khỏe, giáo dục, tài chính, viễn thông, công nghệ thông tin, du lịch.
- Dịch vụ tiếp thị chăm sóc khách hàng qua điện thoại.
 - + Nghiên cứu thị trường để đưa ra các sản phẩm và dịch vụ mới.
 - + Triển khai các dịch vụ về môi giới cũng như phân tích số liệu.

4. Định hướng phát triển

❖ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Với tầm nhìn “Trở thành một trong các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông hàng đầu tại Việt Nam”, Công ty CP KASATI xác định mục tiêu tổng quát giai đoạn 2011-2020 của Công ty “Xây dựng cơ cấu tổ chức vững mạnh, tinh gọn bộ máy, đảm bảo hoạt động kinh doanh hiệu quả, tiến tới phát triển bền vững”, cụ thể như sau:

- Tiếp tục xây dựng và củng cố thương hiệu KASATI là một trong những đơn vị mạnh, có uy tín của Ngành Bưu chính Viễn thông Việt Nam.
- Xây dựng KASATI là một trong những đơn vị hàng đầu trong công tác phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ và giải pháp hội tụ giữa 3 lĩnh vực viễn thông, tin học và điện tử;
- Ổn định và phát triển bền vững trên cơ sở tái cấu trúc lại cơ cấu tổ chức, thu gọn bộ máy quản lý, định hình văn hóa doanh nghiệp và đầu tư phát triển đội ngũ kỹ thuật viên chuyên ngành.
- Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, hướng đến phục vụ cộng đồng xã hội, kết hợp chú trọng hoạt động nghiên cứu sản xuất; đẩy mạnh hoạt động thương mại để hỗ trợ cho mảng dịch vụ.

❖ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ cung cấp nhằm mở rộng thị trường trong nước và nước ngoài, tăng thị phần nhóm khách hàng ngoài VNPT và các tập đoàn viễn thông lớn.
- Đầu tư nguồn lực phát triển các dịch vụ, sản phẩm mới có hàm lượng chất xám và công nghệ cao tạo sự khác biệt về sản phẩm và dịch vụ với đối thủ cạnh tranh: đo kiểm, tối ưu hóa mạng di động, các dịch vụ nội dung số, tư vấn thiết kế hạ tầng mạng viễn thông, các giải pháp quản lý tòa nhà.
- Đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước cùng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật cao cho thị trường viễn thông, tin học, điện tử.
- Xây dựng công tác đào tạo hiệu quả đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các sản phẩm, dịch vụ kỹ thuật công nghệ cao thông qua các hình thức liên kết, hợp tác với các nhà cung



cấp, công ty lớn trên thế giới đào tạo chuyên gia và chuyên viên lĩnh vực CNTT & truyền thông. KASATI tạo cơ sở hạ tầng đáp ứng tiêu chuẩn, các tổ chức quốc tế, các nhà cung cấp sản phẩm, thiết bị công nghệ cung cấp chuyên gia hướng dẫn và tài liệu giảng dạy.

- Tiếp tục xây dựng, định hình thương hiệu công ty và môi trường văn hóa KASATI.

❖ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

KASATI chọn nền tảng phát triển là hướng đến cung cấp các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật có hàm lượng chất xám và công nghệ cao, các sản phẩm, dịch vụ phục vụ cộng đồng xã hội nhằm đem đến sự an toàn, hạnh phúc và thành đạt cho khách hàng và xã hội.

5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty

- Đối thủ cạnh tranh trên thị trường viễn thông hiện nay rất đa dạng, trong đó các đơn vị đã cổ phần hóa trong Tập đoàn VNPT được đánh giá mạnh thì phần lớn đều giống KASATI về chức năng nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh. Do đó việc cạnh tranh trong chính nội bộ ngành cũng rất lớn, khiến nguy cơ giá dịch vụ ngày càng thấp xuống.

- Xu hướng chuyển đổi và thay thế các sản phẩm lạc hậu, lỗi thời sang các sản phẩm theo công nghệ mới ảnh hưởng đến mảng dịch vụ truyền thống của công ty.

- Lượng hàng tồn kho trước cổ phần hóa không còn phù hợp với công nghệ hiện tại, không còn nhiều giá trị sử dụng, tạo gánh nặng cho công ty trong quá trình hoạt động, trong khi nguồn trích dự phòng giảm giá hàng tồn kho chưa nhiều.

- Nguy cơ chảy máu chất xám từ đối thủ cạnh tranh và từ chính đối tác.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty (theo báo cáo tài chính đã qua kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2015) chi tiết như sau:

Đvt: ngàn đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Thực hiện 2014	TH/KH	2015/2014
1	Doanh thu	ngàn đồng	92,000,000	122,412,000	95,916,625	133.06%	127.62%
2	Lợi nhuận trước thuế	ngàn đồng	5,203,000	5,363,000	4,683,377	103.08%	114.51%



3	Tỷ suất LNTT/Doanh thu	%	5.66%	4.38%	4.88%	77.47%	89.78%
4	Quỹ lương	ngàn đồng	15,400,000	12,894,000	13,606,657	83.73%	94.76%
5	Lao động	Người	122	112	138	91.80%	81.16%
6	Lợi nhuận sau thuế	ngàn đồng	4,058,000	4,249,476	3,791,278	104.72%	112.09%
7	Vốn điều lệ	ngàn đồng	29,960,000	29,960,000	29,960,000	100.00%	100.00%
8	Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	14%	14%	13%	104.72%	109.11%
9	Cổ tức		12%	12%	10%	100.00%	120.00%

➤ *Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015*

Với kết quả như trên, doanh thu Công ty năm 2015 đạt 133,06% kế hoạch và tăng 27,62% so với kết quả thực hiện năm 2014. Chi tiết theo lĩnh vực hoạt động thì mảng dịch vụ vẫn có doanh số cao với 47,797 tỷ đồng, chiếm 39,04% tổng doanh thu toàn Công ty, bao gồm lắp đặt, bảo dưỡng; mảng thương mại chiếm 41,10% tỷ trọng doanh thu Công ty đạt 50,323 tỷ đồng. So với năm 2014, tỷ lệ lợi nhuận biên của dịch vụ năm 2015 vẫn tiếp tục giảm một cách đáng kể do cạnh tranh về giá. Chính vì vậy chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Công ty chỉ tăng 3,08% kế hoạch đề ra, so với tỷ lệ tăng trưởng 33% doanh thu theo kế hoạch năm.

Năm 2015, xét trên các mục tiêu tổng thể về doanh thu, lợi nhuận thì Công ty CP KASATI đã đạt hầu hết các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao cho. Hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) chủ lực trong năm 2015 vẫn là thế mạnh của KASATI trong suốt thời gian qua bao gồm: Lắp đặt, bảo dưỡng, tối ưu, cung cấp thiết bị ngành viễn thông. Ngoài ra, trong năm qua Công ty cũng đã phát triển thêm các dịch vụ khác như quảng cáo, nội dung số. Tuy nhiên, do mới phát triển nên chỉ mới đạt doanh số 3,3 tỷ đồng. Đặc biệt trong năm qua, Công ty đã thực hiện cung cấp thiết bị phụ trợ cũng như triển khai các dịch vụ đào tạo, lắp đặt tại thị trường Châu Phi (Peru, Cameroon, Tazania, Burundi...) với doanh số hơn 12,7 tỷ đồng.

2. *Tổ chức và nhân sự*

❖ *Danh sách Ban điều hành:*

➤ *hành viên và cơ cấu ban điều hành tính đến thời điểm báo cáo:*

Vào đầu năm Ban Tổng giám đốc có 04 thành viên như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
I.	Ban Tổng Giám đốc			



1	Ông Lê Minh Trí	Tổng Giám Đốc (TGD)	12.435	0.42%
2	Ông Phan Văn Nghĩa	Phó TGD	18.000	0.60%
3	Ông Vũ Trọng Hiếu	Phó TGD	6.900	0.23%
4	Ông Lê Phước Hiền	Phó TGD	4.015	0.13%
II.	Kế toán Trưởng			
5	Nguyễn Long	KTT	0	0.00%

Ghi chú: Số liệu cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 25/06/2015

Ngày 18/09/2015, Ông Vũ Trọng Hiếu có đơn xin từ nhiệm chức danh Phó TGD để nhận vị trí công tác ở đơn vị mới. Vì vậy, tới thời điểm hiện nay Ban Tổng giám đốc chỉ còn 03 thành viên gồm 01 TGD và 02 Phó TGD.

❖ Lý lịch Ban điều hành

❖ Hội đồng Quản trị

1. Ông Lê Minh Trí - Chủ tịch HĐQT

Kỹ sư Vô tuyến điện và thông tin/Cử nhân Quản trị kinh doanh, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 1986. Hiện nay là Chủ tịch HĐQT, kiêm TGD Công ty (từ ngày 31/03/2014).

2. Ông Đỗ Quang Khánh - Phó Chủ tịch HĐQT

Cử nhân Kinh tế/ngành bảo hiểm, hiện nay là Ủy viên HĐQT Công ty. (Ngoài ra, hiện nay còn là Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện – PTI)

3. Ông Lê Phước Hiền - Ủy viên HĐQT

Thạc sỹ Quản trị chiến lược/Kỹ sư Kỹ thuật Viễn thông/ Vô tuyến điện và Thông tin liên lạc, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 2001. Hiện nay là Ủy viên HĐQT Công ty, Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kế hoạch – Kinh doanh.

4. Bà Nguyễn Thị Hồng Mai - Ủy viên HĐQT

Cử nhân Kinh tế/ngành Kế toán/Cử nhân Anh văn, hiện nay là Ủy viên HĐQT Công ty. (Ngoài ra, hiện nay còn là Giám đốc Ban Đầu tư Tổng Công ty Bảo hiểm Bưu điện - PTI)

5. Ông Vũ Trọng Hiếu- Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1974, tiến sỹ Kỹ thuật chuyên ngành viễn thông Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 2006, trong năm là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội. Được bầu vào hội đồng quản trị vào ngày 31/03/2014



❖ **Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

1. Tổng Giám đốc – Ông Lê Minh Trí (*xem phần HĐQT*)
2. Phó Tổng Giám đốc – Ông Lê Phước Hiền (*xem phần HĐQT*)
3. Phó Tổng Giám đốc – Ông Vũ Trọng Hiếu (*xem phần HĐQT*)
4. Phó Tổng Giám đốc – Ông Phan Văn Nghĩa

Tốt nghiệp Thạc sỹ Kỹ thuật chuyên ngành Điện tử - Viễn thông trường ĐH Bách Khoa Hà Nội, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 1986. Hiện nay là Phó TGD phụ trách Kỹ thuật.

5. Kế toán trưởng – Ông Nguyễn Long

Sinh năm 1972, thạc sỹ Kinh tế, công tác tại Công ty CP KASATI từ năm 2010, hiện nay là Kế toán trưởng Công ty kiêm người công bố thông tin.

❖ Những thay đổi trong ban điều hành

- Trong năm tài chính 2015, công ty có sự thay đổi về ban điều hành như sau:
Ngày 18/09/2015 Ông Vũ Trọng Hiếu có đơn xin từ nhiệm chức danh Phó TGD để nhận vị trí công tác ở đơn vị mới.
- ❖ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.
 - Tổng số người lao động tính đến ngày 31/12/2015 là 112 lao động, giảm 18,84% so với 2014 do chính sách tinh gọn bộ máy, sắp xếp lại lao động dư thừa nhằm tiết kiệm chi phí và đáp ứng với sự thay đổi nhanh chóng của thị trường.
 - Trong năm, các chính sách đối với người lao động của Công ty không có thay đổi nhiều.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư lớn

Năm 2015, tổng giá trị đầu tư công ty được ĐHCĐ phê duyệt ban đầu là 920 triệu đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD). Kết quả, trong năm Công ty đã đầu tư 178 triệu đồng gồm: 01 máy đo Drive Test 94 triệu đồng và 01 máy hàn quang cho Chi nhánh Đà Nẵng 84 triệu đồng nhằm bổ sung thiết bị phục vụ hoạt động SXKD.

Như vậy, tổng giá trị đầu tư tài sản cố định thực hiện phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh năm 2015 toàn Công ty chỉ có 178 triệu đồng, đạt 19,34% so với tổng giá trị đầu tư được duyệt trong năm.

b) Các công ty liên kết

➤ **Công ty CP KASACO**



- ✓ Tính đến 31/12/2015, vốn thực góp của KASATI tại Công ty CP KASACO là 4,9 tỷ đồng, chiếm 49% trên tổng vốn góp, tương ứng quyền biểu quyết là 49%. Doanh thu 2015 hoàn thành 65,4 tỷ đồng đạt 101,71% so với 2014, lợi nhuận trước thuế 3,7 tỷ đồng, giảm 5% so năm 2014, nhưng với mức chi cổ tức 22% tăng 1% so 2014, đã mang về lợi nhuận cho KASATI 1,078 tỉ đồng, tăng 5,68% so năm 2014.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của KASACO như sau:

(ĐVT: triệu Việt Nam đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	TH /KH 2015	TH2015/ TH2014
1. Doanh thu	60,000	65.472	109.12%	101.88%
2. Lợi nhuận trước thuế	4.300	3.726	86.65%	95.00%
3. Lợi nhuận sau thuế	3,060	2.849	93.10%	94.62%
4. Cổ tức	22%	22%	100%	110%

➤ **Công ty CP Dịch vụ Năng lượng KASATI (KASATI ESCO)**

Tháng 02/2015, HĐQT đã đánh giá lại thị trường của Công ty Cổ phần Dịch vụ Năng lượng (KASATI ESCO) và nhận thấy rằng do các khó khăn chung của nền kinh tế, thị trường các sản phẩm và dịch vụ về tiết kiệm năng lượng chưa phát triển khởi sắc. Chính vì thế, HĐQT Công ty đã thông qua đề xuất tiến hành các thủ tục giải thể KASATI ESCO trong năm 2015.

Như vậy, đầu tư vào tháng 09/2012, với mức vốn góp 490 triệu. Trong năm 2013, Công ty đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư này là 382 triệu đồng. Năm 2015 tiến hành giải thể Công ty, tổng khoản lỗ 405 triệu đồng.

4. *Tình hình tài chính*

- a) Tình hình tài chính theo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2015:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	84,126	120,648	43.41%
Doanh thu thuần	96,358	122,411	27.04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5,149	5,771	12.08%
Lợi nhuận khác	-466	-409	-12.23%
Lợi nhuận trước thuế	4,683	4,362	-6.85%
Lợi nhuận sau thuế	3,791	4,249	12.08%



Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	2,996,010	3,595,212	20.00%
----------------------------	-----------	-----------	--------

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng, giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2.65	1.77	-33.2%
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	2.31	1.59	-33.2%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.35	0.54	53.5%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.53	1.16	119.2%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	7.8	9.85	26.3%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.14	1.01	-11.0%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.04	0.03	-13.2%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.07	0.08	8.8%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.05	0.04	-29.6%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.05	0.05	-5.7%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 2.996.010
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.996.010



- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của pháp luật: 0
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài, bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: không có.

b) Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 25/06/2015):

STT	Danh mục	Số lượng Cổ phiếu (cp)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
	Tổng số vốn thực góp	2,996,010	29,960,100,000	100.00%
1	<i>Phân theo cổ đông tổ chức/cá nhân</i>			
1.1	Cổ đông tổ chức	1,760,955	17,609,550,000	58.78%
1.2	Cổ đông cá nhân	1,235,055	12,350,550,000	41.22%
2	<i>Phân theo cổ đông trong và ngoài nước</i>			
2.1	Cổ đông trong nước	2,902,610	29,026,100,000	96.88%
2.2	Cổ đông nước ngoài	93,400	934,000,000	3.12%
3	<i>Phân theo cổ đông nhà nước và cổ đông khác</i>			
3.1	Cổ đông nhà nước	1,015,000	10,150,000,000	33.88%
3.1	Các cổ đông khác	1,981,010	19,810,100,000	66.12%

➤ Danh sách cổ đông lớn (theo danh sách cổ đông công ty chốt ngày 25/06/2015):

STT	Tên cổ đông	Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Tập đoàn Bru chính Viễn Thông Việt Nam	1,015,000	33.88%
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	638,090	21.30%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.
- e) Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

a. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Phần II.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh).

b. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản năm 2015 là: 120.648.638.287 đồng, tăng 36.522.214.563 đồng, tương ứng với tỷ lệ 43.41% so với năm 2014 chủ yếu là do các khoản phải thu ngắn hạn tăng. Tổng tài sản ngắn hạn năm 2015 tăng 49.54% so với năm 2014.



- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng lên đáng kể so với năm 2014, trong đó chủ yếu là phải thu ngắn hạn khách hàng tăng tăng 32.869.159.660, tương ứng tỷ lệ tăng 60,48%. Nguyên nhân là do các công trình của Công ty tập trung quyết toán vào cuối năm 2015 nên chưa thu hồi công nợ được.
- Đối với khoản mục hàng tồn kho (HTK): Tỷ trọng HTK năm 2015 có tăng so với năm 2014: 1.779.808.840; tương ứng là 18,4%. Hàng tồn kho tăng chủ yếu là do tăng sản phẩm dở dang số tiền: 3.075.026.232 đồng, tỷ lệ 70,31%. Thêm vào đó trong năm Công ty đã có trích lập dự phòng giảm giá HTK thêm 1.078.310.545 nâng tổng số trích lập hàng tồn kho: 3.622.720.041 đồng.
- Về tài sản cố định giảm 23.65% là do tăng khấu hao trong năm. Công ty không mua sắm thêm nhiều, chỉ tăng thêm 178.000.000đ mua máy móc thiết bị.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả năm 2015 tăng: 35.572.050.137, tỷ lệ tăng 121.54% so với năm 2014, chủ yếu là tăng khoản phải trả người bán ngắn hạn, tăng 41.082.321.839 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 466.65%. Do cuối năm công ty quyết toán công trình với khách hàng và tương ứng làm tăng khoản nợ phải trả. Trong năm, Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ, không có bất kỳ khoản nợ đến hạn nào mà chưa thanh toán.

c. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã triển khai thực hiện tái cấu trúc bộ máy lao động của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoàn thiện các quy chế, chính sách nhân sự đang áp dụng tại Công ty, đảm bảo công bằng và hợp lý trong chi trả lương.
- Cải tiến phương thức làm việc, giảm thiểu các công đoạn và hoạt động không tạo ra nhiều giá trị gia tăng hay hoạt động không còn hiệu quả, đảm bảo tính chuyên nghiệp cao trong môi trường làm việc.
- Giao kế hoạch theo năng suất lao động thông qua đơn giá tiền lương theo hiệu quả nhằm tăng cường kiểm soát chi phí và hiệu quả hoạt động giữa Trụ sở chính và các chi nhánh.
- Thực hiện chính sách tiết giảm tối đa chi phí hoạt động, đặc biệt chi phí quản lý thông qua việc cắt giảm tối đa các chi phí liên quan đến việc tổ chức nơi làm việc, các chi phí liên quan đến văn phòng phẩm, điện nước, công cụ dụng cụ, công tác phí, tiếp khách, điện thoại, chủ động tập trung và phân bổ nguồn tài chính một cách hiệu quả, tăng cường công tác quản lý nguồn vốn và dòng tiền, kiểm soát chi phí nhằm tập trung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thanh lý các tài sản, công cụ dụng cụ, hàng hóa tồn đọng không còn giá trị sử dụng nhằm tái cấu trúc lại hệ thống hàng tồn kho, công cụ dụng cụ, tài sản cố định của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Tiếp tục duy trì và định hình môi trường văn hóa KASATI thông qua các tiêu chuẩn thành viên KASATI, các qui tắc ứng xử trong quan hệ nội bộ, quan hệ với khách hàng và tiêu chuẩn cán bộ điều hành.



d. Kế hoạch phát triển trong tương lai, giai đoạn 2016-2020

Xác định môi trường kinh doanh vẫn còn rất nhiều khó khăn, Công ty CP KASATI xác định mục tiêu tổng quát giai đoạn 2016-2020 của Công ty là “Xây dựng cơ cấu tổ chức vững mạnh, tinh gọn bộ máy, đảm bảo hoạt động kinh doanh có lợi nhuận, tiến tới phát triển bền vững”, cụ thể như sau:

- Tiếp tục xây dựng và củng cố thương hiệu KASATI là một trong những đơn vị mạnh, có uy tín của Ngành Viễn thông Việt Nam.
- Xây dựng Kasati là một trong những đơn vị hàng đầu trong công tác phát triển hạ tầng, cung cấp các dịch vụ và giải pháp hội tụ giữa 3 lĩnh vực viễn thông, tin học và điện tử;
- Ổn định và phát triển bền vững trên cơ sở tái cấu trúc lại cơ cấu tổ chức, thu gọn bộ máy quản lý, định hình văn hóa doanh nghiệp và đầu tư phát triển con người.
- Mở rộng hoạt động ra các lĩnh vực ngoài ngành, hướng đến phục vụ cộng đồng xã hội, kết hợp chú trọng hoạt động nghiên cứu sản xuất; đẩy mạnh hoạt động thương mại để hỗ trợ cho mảng dịch vụ.
- Tăng trưởng bình quân doanh thu và lợi nhuận từ 10%-15%/năm, đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông trung bình 12%-15%/năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

a. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty CP KASATI đạt hầu hết các chỉ tiêu kinh tế mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015 của Công ty CP KASATI đến 31/12/2015 đã kiểm toán, chi tiết như sau (ĐVT: triệu đồng):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	TH/KH 2015	TH2015/TH2014
1. Doanh thu	92.000	122.411	127,62%	133,06%
2. Lợi nhuận trước thuế	5.203	5.363	103,08%	114,5%
3. Lợi nhuận sau thuế	4.058	4.249	104,7%	112,08%
4. Cổ tức	12,0%	12,0%	100,0%	120,0%
5. Quỹ lương	15.400	12.894	83,7%	94,8%
6. Đầu tư TSCĐ	920	97	10,5%	8,7%

Trong năm, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã có những chỉ đạo xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2016-2020 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường, với định hướng ổn định tổ chức, tinh gọn bộ máy, đảm bảo SXKD hiệu quả, phát triển bền vững.



Trong năm, HĐQT cũng đã chỉ đạo giải thể Công ty CP DV Năng Lượng KASAT (ESCO) do không phát triển được thị trường còn quá mới mẻ tại Việt Nam. Tổng vốn đầu tư 490 tr, lỗ 405 tr.

HĐQT Công ty tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới đã phát triển trong các năm trước, liên quan đến các sản phẩm và dịch vụ chăm sóc khách hàng (Contact Center) do KASACO, Công ty liên kết của KASATI, với doanh thu hoạt động năm 2014 đạt 65,4 tỷ đồng và lợi nhuận hoạt động trước thuế đạt 3,7 tỷ đồng, qua đó mang về lợi nhuận cho Công ty năm 2015 là 1,078 tỷ đồng.

Tiếp tục thực hiện chủ trương cắt giảm chi phí trong điều kiện khó khăn của nền kinh tế, HĐQT đã chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty tiếp tục xem xét phân bổ nguồn tài chính một cách hiệu quả, kiểm soát và tiết giảm tối đa chi phí hoạt động, tinh giản bộ máy tổ chức, giảm chi phí tiền lương phù hợp. Năm 2015, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản bộ máy tổ chức, tiết giảm chi phí tiền lương phù hợp thông qua các chính sách khuyến khích tự nguyện giảm biên chế đối với lao động lớn tuổi, không ký tiếp tục hợp đồng với các lao động không hiệu quả. Số lượng nhận sự toàn Công ty đầu năm 118 người thì đến 31/12/2015 còn 102 người. Quỹ lương toàn Công ty thực hiện năm 2015 là 12,894 tỷ đồng, giảm 5,2% so với quỹ lương 2014 (13,606 tỷ đồng), chỉ đạt 83,73% kế hoạch đặt ra (15,4 tỷ). Do trong năm bị ảnh hưởng bởi kết quả lỗ của CNHN nên Công ty cũng chưa thể tăng mặt bằng lương cho người lao động như kết hoạch đặt ra. Vì vậy, so với mặt bằng chung thị trường lao động hiện tại của ngành, mặt bằng lương của Công ty vẫn còn rất thấp, chưa đủ sức động viên và kích thích thu hút người tài. Đây cũng là một thách thức lớn cho công ty trong thời gian tới khi xu hướng công nghệ ngày càng tinh đòi hỏi những nhân sự có trình độ cao.

Năm 2015, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tiến hành cơ cấu lại Chi nhánh Hà Nội trên tinh thần tinh gọn, thay đổi một số lãnh đạo chủ chốt tại Chi nhánh. Nhờ vậy, Chi nhánh Hà Nội vào cuối năm hoạt động hiệu quả hơn và có những triển vọng kinh doanh khả quan trong thời gian tới.

Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành

b. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát Ban tổng giám đốc trong hoạt động điều hành và quản lý Công ty, cụ thể như sau:



- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 do ĐHĐCĐ thường niên 2015 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của công ty, bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty, hoạt động đầu tư vốn tại Công ty liên kết là KASACO.
- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch về tái cấu trúc bộ máy tổ chức và thanh lý tài sản cố định.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Định hướng và chỉ đạo chiến lược phát triển thị trường tại Myanmar.

Như vậy, đánh giá chung năm 2015, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò của mình và giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện tốt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các hoạt động của HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động trong Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cho Nhà nước.

c. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2016 là năm đầu tiên trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016-2020 của Công ty CP KASATI. Hội đồng Quản trị Công ty sẽ tiếp tục giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch hoạt động năm 2016, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của công ty, bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết.
- Tiếp tục giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch về tái cấu trúc bộ máy tổ chức, thanh lý tài sản cố định, dự phòng giảm giá hàng tồn kho.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế quy định của công ty.
- Định hướng cụ thể các chiến lược phát triển nhằm tạo nền tảng cho Ban tổng giám đốc triển khai kế hoạch hoạt động giai đoạn 2016-2020 của Công ty.

Căn cứ trên các báo cáo phân tích về môi trường vĩ mô, môi trường ngành, báo cáo về kết quả thực hiện năm 2015, các dự án và công trình Công ty đang và sẽ tiếp tục triển khai và các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, HĐQT chỉ đạo Ban tổng giám đốc Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2016 dự kiến như sau:



Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2016 (ĐVT: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2016	TH 2015	KH2016/ TH2015
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	135.000	122.411	110,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	5.500	5.363	102,55%
3	Cổ tức	%	12%	12%	100%
4	Quỹ lương	Triệu VNĐ	15.000	12.894	116,33%
5	Đầu tư	Triệu VNĐ	1.100	178	617,98%

V. Quản trị công ty

a. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

➤ Thành viên và cơ cấu hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên và cơ cấu HĐQT Công ty đến ngày 31/12/2015 như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn điều lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Minh Trí	Chủ tịch HĐQT	0,42%	Chuyên quản Kiêm nhiệm TGD
2	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT	0,19%	Không điều hành
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên HĐQT	0,00%	Không điều hành
4	Ông Lê Phước Hiền	Thành viên HĐQT	0,13%	Kiểm nhiệm PTGD
5	Ông Vũ Trọng Hiếu	Thành viên HĐQT	0,23%	Kiểm nhiệm PTGD

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

➤ Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã chỉ đạo Ban tổng giám đốc (TGD) đánh giá lại tình hình hoạt động giai đoạn 2011-2015, cũng như xem xét xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2016-2020 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần KASATI gồm có 5 người (Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên). Hội đồng quản trị đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chịu trách nhiệm từng lĩnh vực cụ thể.

Hội đồng quản trị có tổ chức họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ Công ty.



Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành 04 cuộc họp tập trung, 03 buổi họp lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 03 Nghị quyết trong việc điều hành hoạt động SXKD.

Qua đó thấy rằng HĐQT thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành trong việc thực hiện KH SXKD năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại các Công ty liên kết KASACO, chỉ đạo phù hợp đối với việc giải thể Công ty liên kết KASATI_ESCO, đầu tư tài sản và lựa chọn Công ty kiểm toán. Giám sát chỉ đạo thực hiện về tái cấu trúc bộ máy lao động, tinh giản lao động dôi dư và thanh lý tài sản cố định không cần dùng. Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông. Giám sát các vấn đề về tổ chức hoạt động và ban hành các qui chế, qui định của Công ty.

Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

➤ *Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2015*

Trong năm 2015, ngoài 04 phiên họp chính thức để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, vay vốn, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, thông qua các quy chế hoạt động của Công ty. Công ty còn tổ chức 03 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nhằm thông qua các quyết định ban hành như: cơ cấu lại bộ máy quản lý chi nhánh, về hoạt động chi trả cổ tức năm 2014 và lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2015. Cụ thể, năm 2015 HĐQT Công ty đã ban hành 03 nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:



STT	Số Biên bản/NQ	Ngày họp	Nội dung
1	01/2015/BB-HĐQT 01/2015/NQ-HĐQT	27/03/2015	<ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư 2014 và kế hoạch SXKD, đầu tư 2015;2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận 2014 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2015;3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014;4. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát năm 2014;5. Dự kiến thời gian và chương trình Đại hội cổ đông thường niên 2015;6. Một số vấn đề liên quan khác.
2	02/2015/BB-HĐQT	15/05/2015	<ol style="list-style-type: none">1. Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần KASATI tại Hà Nội đối với Ông Vũ Trọng Hiếu.2. Bổ nhiệm có thời hạn với Ông Nguyễn Công Thái, giữ chức vụ Quyền Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần KASATI tại Hà Nội
3	03/2015/BB-HĐQT 02/2015/NQ-HĐQT	05/06/2015	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2014 của Công ty CP KASATI theo tờ trình ngày 01/06/2015 của Tổng Giám đốc Công ty.2. Hội đồng Quản trị giao cho Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông Công ty theo đúng quy định hiện hành.
4	04/2015/BB-HĐQT 03/2015/NQ-HĐQT	25/06/2015	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo đánh giá lựa chọn nhà cung ứng của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để ký hợp đồng kiểm toán trong năm 2015 cụ thể như sau: - Chọn Công ty TNHH kiểm toán VACO - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh làm nhà cung ứng dịch vụ kiểm toán năm 2015 cho Công ty Cổ phần KASATI.2. Hội đồng Quản trị giao cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng kiểm toán.



5	05/2015/BB -HĐQT	07/08/2 015	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) sáu tháng đầu năm 2015; 2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD sáu tháng đầu năm 2015, ước tính cả năm 2015. 3. Thông qua các quy chế được sửa đổi cho phù hợp tình hình quản trị Công ty: Quy chế trả lương và Quy chế phân cấp quản lý. 4. Thông qua việc vay vốn tại các Ngân hàng 5. Một số vấn đề liên quan khác.
6	06/2015/BB -HĐQT	07/08/2 015	Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong và ủy quyền người đại diện giao dịch
7	07/2015/BB -HĐQT	12/12/2 015	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) chín tháng đầu năm 2015; 2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD chín tháng đầu năm 2015, ước tính cả năm 2015; 3. Các vấn đề còn tồn đọng chín tháng đầu năm 2015; 4. Kế hoạch tổng thể năm 2016; 5. Chiến lược Công ty Cổ phần KASATI giai đoạn 2015 – 2020; 6. Một số vấn đề liên quan khác.

Như vậy, đánh giá chung năm 2015, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò của mình và giám sát Ban tổng giám đốc điều hành thực hiện tốt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các hoạt động của HĐQT nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của người lao động trong Công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cho Nhà nước.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Lê Minh Trí	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Mai	Thành viên HĐQT
4	Ông Lê Phước Hiền	Thành viên HĐQT
5	Ông Vũ Trọng Hiếu	Thành viên HĐQT

b. Ban Kiểm soát (BKS)

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn điều lệ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Nga	Trưởng BKS	0,15%	Không điều hành



2	Trần Thị Ngọc Duyên	Thành viên BKS	0,00%	Không điều hành
3	Đình Hàn Giang	Thành viên BKS	0,00%	Không điều hành

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2015, BKS đã tiến hành họp, lập kế hoạch giám sát, kiểm tra và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, cụ thể:

- Tổ chức 04 phiên họp, họp định kỳ và họp trước khi triển khai công việc theo nhiệm vụ đã được phân công. Trong năm, BKS cũng đã tham gia đầy đủ 04/04 phiên họp cùng Hội đồng Quản trị (HĐQT), trong đó 03 buổi họp có đủ 3/3 thành viên BKS và 01 buổi họp có 2 thành viên tham dự. Tại các phiên họp, BKS cùng HĐQT xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch ĐHCĐ thường niên, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thông qua qui chế hoạt động của Công ty. Ngoài ra, BKS cũng đã 2 lần tham gia có ý kiến bằng văn bản nhằm thông qua các quyết định ban hành về hoạt động chi trả cổ tức năm 2014 lựa chọn công ty kiểm toán năm 2015.
- Kiểm tra giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, thực hiện qui chế, qui định, Điều lệ mà Công ty đã ban hành.
- Giám sát đối với các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành (TGD) và các cán bộ quản lý khác.

c. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Mức chi thù lao HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty năm 2015 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2015 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao năm 2014
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		356.129.000
1	LÊ MINH TRÍ	Chủ tịch HĐQT	85.161.290
2	LƯƠNG NGỌC HƯƠNG	Nguyên CT HĐQT	23.225.806
3	ĐỖ QUANG KHÁNH	Phó Chủ tịch HĐQT	71.225.806
4	VŨ TRỌNG HIẾU	Ủy viên	46.451.613
5	LÊ PHƯỚC HIỀN	Ủy viên	68.129.033
6	NGUYỄN THỊ HỒNG MAI	Ủy viên	61.935.484
	BAN KIỂM SOÁT		123.871.000
7	NGUYỄN THỊ THU ANH	Trưởng ban	61.935.000



8	TRẦN THỊ NGỌC DUYÊN	Ủy viên	30.968.000
9	ĐÌNH HÀN GIANG	Ủy viên	30.968.000
	Cộng (Thù lao HĐQT & BKS)		480.000.000
	BAN ĐIỀU HÀNH		
10	LÊ MINH TRÍ	Tổng Giám Đốc	295.290.667
11	PHAN VĂN NGHĨA	Phó Tổng Giám Đốc	267.282.167
12	LÊ PHƯỚC HIỀN	Phó Tổng Giám Đốc	260.588.250
13	VŨ TRỌNG HIẾU	Phó Tổng Giám Đốc	216.352.642
	Cộng (Ban Điều hành)		1.039.513.726

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có.
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.
d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: chấp nhận toàn bộ (xem báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán đính kèm).
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán đính kèm).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2016
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

CÔNG TY CP KASATI

Chủ tịch HĐQT



Lê Minh Trí